

Số: 338/KH - CĐTKV

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 89 NĂM
NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
(20.10.1930 – 20.10.2019)

Kính gửi: Công đoàn các Tổng công ty, Công ty và cơ sở trực thuộc.

Thực hiện chương trình công tác nữ công năm 2019 của Công đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Công đoànTKV); Kế hoạch số 67/KH-TLĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa X) “về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (Nghị quyết 6b/NQ-BCH); Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (Chỉ thị 03/CT-TLĐ) giai đoạn 2010-2020 và Kết luận số 147/KL-TLĐ ngày 04/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 (Kết luận 147/KL-TLĐ), Công đoàn TKV triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm như sau:

I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

- Kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20.10.1930 - 20.10.2019) là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhằm ôn lại truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của Phụ nữ Việt Nam. Phát động phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ chào mừng các sự kiện chính trị của đất nước, của ngành Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Các hoạt động được tổ chức bằng nhiều hình thức phong phú, sáng tạo, mang ý nghĩa giáo dục truyền thống sâu sắc đối với nữ CNVCLĐ. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ, chú trọng lao động có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân..., góp phần tạo sự gắn bó, đoàn kết, không khí thi đua sôi nổi trong nữ CNVCLĐ.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam gắn với tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

II. NỘI DUNG

1. Công đoàn các Tổng công ty, Công ty và cơ sở trực thuộc, phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ đồng cấp, tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam và tổng kết đánh giá công tác chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban

Chấp hành Công đoàn các cấp; kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ; đặc biệt nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của Ban Nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ.

2. Tổ chức thăm hỏi tặng quà động viên các gia đình nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; gia đình có người thân bị tai nạn lao động; các cháu và các trường Mầm non nhân dịp tết Trung thu.

III. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Cấp Tập đoàn

- Công đoàn TKV phối hợp với Ban VSTBPN Tập đoàn tổ chức Hội thảo chuyên đề “Phát huy vai trò của cán bộ nữ công tiêu biểu trong việc chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ”; Nâng cao năng lực công tác Vì sự tiến bộ phụ nữ của Tập đoàn các công ty than - khoáng sản.

2. Cấp cơ sở

- Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ đồng cấp, căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp: Hội thảo, tọa đàm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Tuyên truyền giáo dục truyền thống của phụ nữ Việt Nam, Nữ CNVCLĐ trong ngành Than - Khoáng sản Việt Nam, nêu cao tinh thần vượt qua khó khăn, đoàn kết, sáng tạo trong nữ CNVCLĐ.

- Phát động phong trào thi đua đăng ký đảm nhận công trình sản phẩm, phần việc do nữ CNVCLĐ đảm nhiệm, góp phần tháo gỡ khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Căn cứ kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20.10.1930 - 20.10.2019). Công đoàn các tổng công ty, công ty và cơ sở trực thuộc căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Báo cáo kết quả bằng văn bản về Ban Nữ công Công đoàn TKV vào ngày 30/10/2019 để tổng hợp.

Các đơn vị đăng ký tham gia hội thảo của Công đoàn TKV dịp 20/10 (trưởng hoặc phó ban Nữ công) gửi về Ban Nữ công, Công đoàn TKV trước ngày 20/9/2019, đ/c: Tầng 11, Trụ sở Liên cơ quan, số 169 Lê Thánh Tông, Hạ Long, Quảng Ninh, hoặc qua địa chỉ Email: hatec@vinacomin.vn; Fax: 0333 628 233./.

Nơi nhận:

- Như trên (ecopy);
- BNC Tổng liên đoàn (b/c);
- BTV Đảng ủy, Ban VSTBPN (e-copy);
- Đảng ủy Than QN (e-copy);
- Thường trực và các ban CĐTKV (e-copy);
- Lưu VP, NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Xuân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ - BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (2010 -2020)

(Kèm theo Kế hoạch số: **338**/KH-CĐTKV ngày **20** / 8 / 2019)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6b/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ, KẾT LUẬN 147/KL-TLĐ

I. Đặc điểm, tình hình chung

- Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ;
- Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ;
- Thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ.

II. Kết quả đạt được

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Căn cứ vào những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết để tiến hành tổng kết, nêu bật những kết quả đã đạt được, những tồn tại hạn chế, nguyên nhân. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm. Trong đó chú trọng những nội dung sau:

- Công tác quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, gia đình, trẻ em vào trong các hoạt động công đoàn phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

- Công tác tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động; thương lượng ký kết thoả ước lao động tập thể có các thoả thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

- Việc phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 85/2015/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về chính sách đối với lao động nữ và Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Tham gia với lãnh đạo chuyên môn của cơ quan, đơn vị khuyến khích, tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia BCH Công đoàn các cấp, tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; công tác tập huấn, đào tạo...

- Các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm tiến bộ hạnh phúc; phòng chống bạo lực gia đình; chăm sóc giáo dục con CNLĐ.

- Phát triển các hoạt động xã hội, hỗ trợ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ con CNVCLĐ vượt khó học giỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác.

- Đánh giá kết quả (có số liệu kèm theo), thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể Nghị quyết 6b đề ra và một số chỉ tiêu đã được điều chỉnh tại Kết luận 147/KL-TLĐ:

+ Tỷ lệ nữ tham gia BCH công đoàn đạt 30% trở lên; Các công đoàn cơ sở có 30% nữ CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn trở lên, phần đầu có cán bộ lãnh đạo chủ chốt công đoàn là nữ hoặc có nữ là ủy viên Ban Thường vụ, Ban chấp hành công đoàn; cơ quan lãnh đạo các cấp công đoàn phải có tỷ lệ nữ phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

+ Có 100% số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp, 100% số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động công đoàn.

+ Vận động mỗi gia đình CNVCLĐ nên có đủ hai con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phần đầu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ

- Kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua trong CNVCLĐ; gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, các cuộc vận động “5 không, 3 sạch”, “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”...

- Kết quả đạt được của các tập thể nữ, cá nhân nữ CNVCLĐ trên các lĩnh vực công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học... và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu: Phần đầu có 80% trở lên số nữ đăng ký tham gia phong trào thi đua và bình xét đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, sơ kết, tổng kết, phong trào và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân 10 năm 2010-2020 (có số liệu minh họa).

- Thuận lợi, khó khăn, kết quả tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ.

3. Kết quả củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công nghiệp vụ, Ban Nữ công quản chúng, đặc biệt Ban Nữ công ở khu công nghiệp, khu chế xuất và các doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nữ công phù hợp với yêu cầu thực tiễn của phong trào và nhiệm vụ của công đoàn trong giai đoạn hội

nhập quốc tế.

4. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

- Đánh giá chung về những kết quả đạt được.
- Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
- Bài học kinh nghiệm.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Với Tổng Liên đoàn và Công đoàn TKV

Trong đó đề nghị cho ý kiến:

+ Có nên ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 6b/NQ-BCH không? nếu có đề xuất Nghị quyết mới cần tập trung vào nội dung nào?

+ Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” có còn phù hợp với thực tiễn nữa không? nếu còn phù hợp nên có đổi mới gì trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện. Nếu không phù hợp đề xuất phong trào thi đua mới trong nữ CNVCLĐ thay thế phong trào này như thế nào?

+ Đề xuất các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện trong thời gian tới phù hợp với tình hình thực tiễn phong trào nữ CNVCLĐ.

Phần thứ hai NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. Dự báo tình hình:

Dự báo tình hình chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến lao động nữ, công tác nữ công và triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

Căn cứ tình hình chung, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ để đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới tập trung vào các nội dung sau:

1. Tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quyền của lao động nữ; công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.

2. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ.

4. Xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con công nhân, viên chức, lao động.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn các cấp.

6. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

III. Một số giải pháp chính

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục II. /.